

Số: 83 /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học,
Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-KĐCLGD ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương tại Phiên họp thứ XXIX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXIX của Hội đồng ngày 25 tháng 11 năm 2025 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 46 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 92,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

Nơi nhận:

- Trường ĐHSPNTTW;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Phụ lục I



KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH THIẾT KẾ THỜI TRANG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 83 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng
 Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	5			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100,00%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	5			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100,00%
Tiêu chí 8.1	5			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	3			
Tiêu chuẩn 10		4,00	6	100,00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,20	5	100,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	4,02	3,98	46	92,00%

Phụ lục II



**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH THIẾT KẾ THỜI TRANG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

(Kèm theo Nghị quyết số: 83 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương tiền thân là Trường Sư phạm Thể dục - Nhạc - Họa Trung ương được thành lập ngày 07 tháng 11 năm 1970. Ngày 26 tháng 5 năm 2006, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định nâng cấp thành Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

Ngày 15 tháng 7 năm 2007, Trường thành lập Bộ môn Thiết kế thời trang trực thuộc Khoa Quản lý văn hóa. Ngày 28 tháng 9 năm 2009, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương quyết định thành lập ngành Thiết kế thời trang, trên cơ sở Bộ môn Thiết kế thời trang thuộc Khoa Quản lý văn hóa.



Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang được xác định rõ ràng theo định hướng ứng dụng, phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn, Chiến lược phát triển Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương và các quy định của Luật Giáo dục đại học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang có đủ thông tin theo quy định, được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau.

3. Các học phần trong chương trình dạy học ngành Thiết kế thời trang có cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các khối kiến thức chung, kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành, kiến thức thực tế chuyên môn, thực tập, kiến thức cuối khóa.

4. Nhà trường chính thức tuyên bố Triết lý giáo dục Nhà trường là “Giáo dục toàn diện, chuyên nghiệp, sáng tạo, ý thức trách nhiệm vì sự phát triển của cộng đồng” và được chuyển tải vào chương trình dạy học, được phổ biến tới cán bộ, giảng viên, người học.

5. Người học hài lòng với công tác tổ chức thi, chấm thi cũng như cách thức phản hồi, đánh giá về kết quả sản phẩm thiết kế trong quá trình học và khi bảo vệ Đồ án tốt nghiệp.

6. Nhà trường đã xây dựng quy hoạch và kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên để đảm bảo chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

7. Nhà trường đã phân tích, đánh giá nhu cầu và xu hướng phát triển đội ngũ cán bộ, trong đó có đội ngũ nhân viên phục vụ hỗ trợ theo hướng đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

8. Việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học được thực hiện theo quy trình từ đầu vào cũng như trong suốt quá trình học tập tại Trường.

9. Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang được bố trí phòng thực hành chuyên ngành với các trang thiết bị phù hợp với yêu cầu đặc thù của lĩnh vực đào tạo.

10. Các đề tài nghiên cứu khoa học do giảng viên của Khoa thực hiện đã gắn kết với hoạt động dạy và học của lĩnh vực chuyên môn; giảng viên đã vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng bài giảng trong các học phần, góp phần đổi mới phương pháp dạy học.

11. Tỷ lệ người học tốt nghiệp và người học có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp của ngành Thiết kế thời trang cao.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ

1. Khoa nên rà soát và biểu đạt các mục tiêu đào tạo cụ thể ngắn gọn và súc tích hơn để nổi bật được mục tiêu đào tạo theo định hướng ứng dụng và thuận lợi hơn cho việc thiết kế chương trình cũng như xây dựng ma trận tương thích giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.

2. Trường và Khoa cần rà soát lại Bản mô tả chương trình đào tạo và lược bỏ các thông tin trùng lặp hoặc không cần thiết; đồng thời bổ sung thêm thông tin về tiến trình giảng dạy, đối sánh với các chương trình đào tạo trong và ngoài nước.

3. Trong kỳ rà soát tới đây, chương trình dạy học cần được rà soát, điều chỉnh sự tương thích giữa học phần và chuẩn đầu ra, đảm bảo mức đóng góp hợp lý giữa học phần cơ sở và học phần chuyên sâu. Các học phần thực tế, thực tập nên được thiết kế, rà soát gắn kết chặt chẽ hơn với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Đặc biệt, học phần Đồ án tốt nghiệp cần mở rộng phạm vi đáp ứng, bao phủ đầy đủ hơn các nhóm chuẩn đầu ra quan trọng.

4. Nhà trường/Khoa cần đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung sử dụng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các học phần ứng dụng.

5. Khoa cần tổ chức rà soát lại các đề cương chi tiết học phần thực hành, bổ sung thêm tiêu chí cụ thể nhằm đảm bảo đánh giá được mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần.

6. Nhà trường cần có chính sách để khuyến khích giảng viên học nâng cao trình độ và phấn đấu đạt học vị tiến sĩ, các chức danh phó giáo sư, giáo sư.

7. Nhà trường nên thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, hoặc cử nhân viên tham gia các khóa tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về chuyển đổi số trong công tác quản lý, hành chính.

8. Nhà trường nên nghiên cứu để có thêm nhiều hơn các câu lạc bộ học thuật phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của chương trình đào tạo.

9. Nhà trường cần tiếp tục đầu tư nguồn lực để khắc phục những kiến nghị được nêu trong Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy của Công an Hà Đông ngày 03 tháng 4 năm 2024.

10. Nhà trường nên định kỳ tổ chức các hội nghị/hội thảo phân tích, đánh giá hiệu quả của cơ chế phản hồi với sự tham gia của nhiều bên liên quan để cải tiến cơ chế phản hồi phù hợp với điều kiện của Nhà trường và xu thế phát triển của khoa học công nghệ.

11. Nhà trường và Khoa cần có các quy định cũng như chính sách nhằm thúc đẩy tính tích cực của người học tham gia nghiên cứu khoa học để tạo ra nhiều loại hình và sản phẩm nghiên cứu khoa học, phù hợp với đặc thù nghề nghiệp của chương trình đào tạo.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

2

